

LIÊN BỘ**VĂN HÓA — TÀI CHÍNH**

THÔNG TƯ số 92 — TT/LB ngày 8-2-1962
về việc trích tiền trả nhuận bút cho
những tác phẩm văn học nghệ thuật,
khoa học kỹ thuật.

Thi hành nghị quyết của Hội đồng Chính phủ ngày 24-2-1961 về chế độ nhuận bút trả cho những tác phẩm văn học nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, Liên bộ hướng dẫn việc trích tiền trả nhuận bút cho những tác phẩm ấy như dưới đây:

1. Đối với những tác phẩm kịch, nhạc, múa, xiếc được sử dụng bằng hình thức sân khấu, việc trích tiền nhuận bút trả cho tác giả được áp dụng theo thông tư số 1030-TT/LB ngày 4-12-1961 của Liên bộ Văn hóa — Tài chính.

2. Đối với những tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật không sử dụng bằng hình thức sân khấu như điểm 1 đã nói ở trên, mà được sử dụng bằng hình thức khác như xuất bản, phát thanh, triển lãm, ghi âm v.v... ở trung ương cũng như ở địa phương, dù có kinh doanh hay không kinh doanh, tiền nhuận bút trả cho tác giả được tính vào giá thành của những tác phẩm ấy.

Riêng ngành phát thanh vì không tính nhuận bút vào giá thành của tác phẩm được nên ngân sách Nhà nước sẽ đài thọ số tiền trả nhuận bút cho những tác phẩm được sử dụng bằng hình thức phát thanh.

3. Những cơ quan sử dụng tác phẩm văn học nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật ở trung ương do ngân sách ở trung ương đài thọ.

— Những cơ quan sử dụng tác phẩm văn học, nghệ thuật khoa học, kỹ thuật ở địa phương do ngân sách địa phương đài thọ.

4. Những cơ quan sử dụng tác phẩm văn học nghệ thuật khoa học, kỹ thuật ở trung ương cũng như ở địa phương căn cứ vào chế độ nhuận bút hiện hành có nhiệm vụ hàng năm làm bản dự trù kinh phí về số tiền trả nhuận bút cho những tác phẩm ấy được đầy đủ.

Hà-nội, ngày 8 tháng 2 năm 1962

K.T Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

K.T. Bộ trưởng

Bộ Văn hóa

Thủ trưởng

NGUYỄN ĐỨC QUỲ

CÁC BỘ**BỘ NỘI VỤ**

THÔNG TƯ số 06 — NV ngày 9-2-1962 về
việc thành lập đội phòng cháy và chữa
cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh.

Kính gửi: Ủy ban hành chính
các khu; thành phố, tỉnh.

Điều 4 nghị định số 220 — CP ngày 28-12-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định ở các khu, thành phố, tỉnh có đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp. Thông tư này hướng dẫn các địa phương trong việc thành lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh.

••

Đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh là đơn vị chiến đấu và công tác đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện và trực tiếp của Ủy ban hành chính đồng cấp.

Về mặt kỹ thuật và nghiệp vụ, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Cục phòng cháy và chữa cháy thuộc Bộ Nội vụ.

Nhiệm vụ quyền hạn của các đội này đã được quy định trong điều 6 của nghị định số 220 — CP nói trên. Trong khi thi hành nhiệm vụ của mình, đội trưởng đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh được sử dụng quyền hạn của Sở trưởng, Ty trưởng phòng cháy và chữa cháy nói trong Pháp lệnh, và được dùng con dấu riêng.

Tổ chức và biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh quy định như sau:

— Một đội trưởng phụ trách chung.

— Có thể có một hay nhiều đội phó giúp đội trưởng chỉ huy đội và có thể được phân công phụ trách từng phần công tác hay từng khu vực.

— Một số cán bộ kiểm tra giúp đội trưởng hướng dẫn, kiểm tra đơn đốc các cơ sở kinh tế, văn hóa và khu đông dân cư. Số cán bộ kiểm tra quy định từ 2 đến 5 cho các khu, tỉnh. Riêng đối với các thành phố lớn có thể nhiều hơn.

— Đội chữa cháy chuyên nghiệp (cho những nơi có xe chữa cháy).

Biên chế của đội chữa cháy chuyên nghiệp quy định theo số xe và theo đội hình chiến đấu, có điện thoại viên và quan sát viên giúp việc.

Đội chữa cháy chuyên nghiệp có 1 xe chiến đấu có két nước thì xe đó có 2 tiểu đội luân phiên làm